

Số: 14/2019/QĐST-DS

NK, ngày 06 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 408/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP AB**

Địa chỉ: 170, Hai Bà Trưng, phường ĐK, quận A, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Trần Trung H, sinh năm 1978 theo Giấy ủy quyền số 965/UQ-TGD.18 ngày 21/9/2018.

Địa chỉ: 73, đường 3/2, phường HL, quận NK, Tp.Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh **Phan Kiến T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 27, ấp Bình Hưng 1, xã BM, huyện CP, tỉnh An Giang.

Có người đại diện hợp pháp là ông Lương Tường H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Lộc, thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang

Theo giấy ủy quyền số 18 ngày 23/01/2019.

Chị Trần Ngọc Trúc Q, 1988

Địa chỉ: 158/85, Nguyễn Việt Hồng, phường AP, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Trương Thị Ngọc T**, sinh năm 1960

Địa chỉ: 158/85, Nguyễn Việt Hồng, phường AP, quận NK, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn anh Phan Kiến T và chị Trần Ngọc Trúc Q có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP AB tổng số nợ là **877.467.933 đồng** (*Tám trăm bảy mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm ba mươi ba đồng*). Trong đó nợ gốc trong hạn là: 851.050.000 đồng, nợ gốc quá hạn là: 7.915.981 đồng, lãi trong hạn là: 865.234 đồng, lãi quá hạn là: 17.636.718 đồng).

Trường hợp bị đơn chị Q và anh T thanh toán không đúng hoặc không đầy đủ thì anh T, chị Q và bà T đồng ý để Ngân hàng phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 0088/17/TC/III ngày 20/01/2017 để thu hồi nợ.

Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của bà Trương Thị Ngọc T đã được UBND quận NK, thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số BX 543971, sổ vào sổ cấp giấy CH01340, ngày 04/05/2015.

Phương thức thanh toán: Thống nhất thỏa thuận tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK, thành phố Cần Thơ.

Kể từ ngày 27/02/2019 đến khi thanh toán xong nợ, bị đơn còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- Về án phí DSST: Bị đơn ông Phan Kiến T và bà Trần Ngọc Trúc Q phải chịu 19.162.019 đồng (*Mười chín triệu một trăm sáu mươi hai nghìn không trăm mười chín đồng*). Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.134.500 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 000520 ngày 06/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị T L